

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình 1636/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan khu du lịch thác Bản Giốc đảm bảo hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật thiết yếu và cảnh quan đồng bộ, hiện đại đáp ứng các yêu cầu phục vụ khách du lịch trong và ngoài nước, góp phần thu hút du khách và nâng cao năng lực đón, phục vụ du

khách của khu du lịch thác Bản Giốc. Nhằm tạo điều kiện cho Cao Bằng mở rộng hợp tác, giao lưu và kết nối phát triển kinh tế nói chung và du lịch nói riêng với cả nước và quốc tế.

3. Quy mô đầu tư

3.1. Khu tái định cư

Bố trí khu tái định cư tại xóm Cô Muông, số lô đất tái định cư khoảng 110 lô đất ở ($200m^2/1$ lô). Đầu tư hạ tầng kỹ thuật (*san nền, đường giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, sân vườn cảnh quan, ...*).

3.2. Khu bãi đỗ xe và khu trung tâm điều hành

Đầu tư khu trung tâm điều hành, bãi đỗ xe khách du lịch đón tiếp và đưa đón khách bằng xe điện nội bộ đến các điểm du lịch đảm bảo vận hành Khu hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc (*Việt Nam*) - Đứ Thiên (*Trung Quốc*). Xây dựng nhà trung tâm điều hành để phục vụ các lực lượng làm nhiệm vụ quản lý, tiếp đón khách, thực hiện hội đàm và các khu chức năng dịch vụ.

Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (*San nền, sân bãi đỗ xe khách du lịch, sân bãi xe điện, đường nội bộ, cổng hàng rào, sân vườn cảnh quan, cấp điện cấp thoát nước, ...*).

3.3. Chợ truyền thống xã

Đầu tư xây dựng chợ truyền thống xã tại xóm Cô Muông, thay thế chợ cũ tại xóm Bản Rạ có diện tích chật chội không đáp ứng yêu cầu hoạt động, nhằm tạo sinh kế tốt hơn cho nhân dân trong khu vực xã Đàm Thủy. Xây dựng đình chợ, các khu phụ trợ 01 tầng. Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ (*san nền, sân đường nội bộ, cấp điện cấp thoát nước...*).

3.4. Chợ thương mại biên giới mốc 834

Đầu tư xây dựng chợ thương mại biên giới đối diện với chợ thương mại biên giới bên phía Trung Quốc. Các khu chức năng: Chợ thương mại, dịch vụ; bãi đỗ xe điện và khu cảnh quan sát đường biên giới. Xây dựng các nhà dịch vụ chợ theo quy hoạch. Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ (*san nền, sân đường nội bộ, cổng hàng rào, bãi xe điện, sân vườn cảnh quan, cấp điện cấp thoát nước, ...*).

3.5. Khu cảnh quan chân thác

Đầu tư cải tạo, nâng cấp hạ tầng cảnh quan chân thác Bản Giốc.

3.6. Khu cảnh quan mốc 834-835

Đầu tư cải tạo, nâng cấp hạ tầng cảnh quan khu vực mốc 834-835 (*khu vực mốc 53 cũ*).

3.7. Khu xử lý chất thải rắn xã Đàm Thủy

Đầu tư khu xử lý chất thải rắn cho toàn bộ xã Đàm Thủy với công suất xử lý chất thải rắn khoảng 20 tấn/ngày. Xây dựng Khu xử lý chất thải rắn bằng lò đốt

kết hợp công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh, gồm: khu tập kết rác thô, khu tách lọc phân loại, khu lò đốt; khu chôn lấp (xưởng điện, trạm cân, ô chôn lấp); khu điều hành (*văn phòng, kho, phòng hóa nghiệm, phòng khác, khu vệ sinh*); hạ tầng kỹ thuật (*cống, hàng rào, hệ thống sân phơi; khu vực thu gom nước thải sản xuất, sinh hoạt, nước mưa; sân đường; thoát nước; chiếu sáng...*).

Đầu tư đường nối vào khu xử lý (*tính từ điểm đầu nối đường TL 206*) chiều dài khoảng 0,3 km.

3.8. Nhà máy cấp nước sinh hoạt và tuyến ống cấp nước

Nâng cấp Nhà máy cấp nước sinh hoạt từ công suất 100 m³/ngày đêm lên thành công suất 850 m³/ngày đêm, đồng thời cải tạo nâng cấp hệ thống đường ống cấp nước. Xây dựng nhà máy cấp nước tại khu vực xóm Đồng Tâm - Bản Rạ.

Đầu tư cải tạo, nâng cấp trạm bơm nước thô bờ sông Quây Sơn từ công suất 100 m³/ngày đêm lên thành đạt công suất 850 m³/ngày đêm.

Đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà máy cấp nước sinh hoạt từ công suất 100 m³/ngày đêm lên thành đạt công suất 850 m³/ngày đêm, gồm: Bể lắng và bể lọc; Trạm bơm; Bể chứa nước sạch; Các công trình phụ trợ như sà, nhà thường trực, nhà điều hành,....

Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống đường ống cấp nước phân phối cho toàn khu trung tâm khu du lịch và trung tâm xã.

3.9. Đường tránh khu vực dân cư xóm Bản Giốc: Xây dựng tuyến đường tránh khu vực dân cư xóm Bản Giốc theo Quy hoạch chi tiết khu trung tâm thác Bản Giốc đã phê duyệt.

4. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

5. Tổng mức đầu tư dự án: 350.000.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi tỷ đồng chẵn*).

6. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách trung ương.

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2027.

9. Tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2024 - 2025: Thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư.

- Năm 2026 - 2027: Thi công xây dựng công trình, hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê